|  |  |
| --- | --- |
|  | **12. Đề thi thử TN THPT môn Địa Lý - Năm 2024** |

**Câu 41.** Để bảo vệ và khai thác hiệu quả tài nguyên của vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa nước ta cần

 **A.** đẩy mạnh sức mạnh về quân sự, an ninh quốc phòng và kinh tế.

 **B.** khai thác triệt để các tài nguyên ở đây như hải sản, khoáng sản.

 **\*C.** hiện đại hóa trang thiết bị và đàm phán với các nước láng giềng.

 **D.** đàm phán với các quốc gia láng giềng có chung biển Đông.

**Câu 42.** Tỉ lệ thiếu việc làm ở nông thôn nước ta cao hơn thành thị chủ yếu do

 **A.** trình độ lao động thấp, công nghiệp chế biến kém phát triển.

 **B.** diện tích đất nông nghiệp giảm, chăn nuôi đang khó khăn.

 **C.** cơ cấu kinh tế chưa đa dạng, năng suất lao động còn thấp.

 **\*D.** nông nghiệp là ngành chính, cơ cấu kinh tế chưa đa dạng.

**Câu 43.** Cho bảng số liệu:

**DIỆN TÍCH GIEO TRỒNG VÀ SẢN LƯỢNG CÀ PHÊ (NHÂN) CỦA NƯỚC GIAI ĐOẠN**

**2015 - 2020**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  **Năm**  |  **2015**  |  **2017**  |  **2019**  |  **2020**  |
|  Diện tích (nghìn ha)  |  643,3  |  664,7  |  690,1  |  695,6  |
|  Sản lượng (nghìn tấn)  |  1453,0  |  1577,2  |  1686,8  |  1763,5  |

 *(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2021, NXB thống kê 2022)*

 Theo bảng số liệu, để thể hiện diện tích gieo trồng và sản lượng cà phê (nhân) nước ta giai đoạn 2015-2020, các dạng biểu đồ nào sau đây là thích hợp?

 **A.** Miền, cột, kết hợp.  **B.** Đường, miền, tròn.

 **\*C.** Đường, cột, kết hợp.  **D.** Cột, tròn, kết hợp.

**Lời giải**

 Để thể hiện diện tích gieo trồng và sản lượng cà phê (nhân) nước ta giai đoạn 2015 - 2020, các dạng biểu đồ thích hợp là Đường, cột, kết hợp.

**Câu 44.** Sự hình thành gió mùa Đông Nam ở đồng bằng Bắc Bộ nước ta là do tác động kết hợp của

 **A.** gió mùa Tây Nam từ Nam bán cầu lên và dải hội tụ nội chí tuyển.

 **B.** gió tây nam từ biển Bắc Ấn Độ Dương đến và dãy núi Bạch Mã

 **\*C.** gió mùa Tây Nam từ Nam bán cầu lên và áp thấp ở vùng Bắc Bộ.

 **D.** gió tây nam từ biển Bắc Ấn Độ Dương đến và dãy Trường Sơn.

**Lời giải**

 Sự hình thành gió mùa Đông Nam ở đồng bằng Bắc Bộ nước ta là do áp thấp Bắc Bộ khơi sâu hút gió mùa Tây Nam đổi hướng đông nam => gọi là gió mùa Đông Nam

**Câu 45.** Rừng cây họ Dầu ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ phát triển mạnh mẽ chủ yếu là do

 **\*A.** khí hậu cận xích đạo.  **B.** lượng mưa trong năm lớn.

 **C.** phần lớn là đất cát pha.  **D.** biên độ nhiệt năm nhỏ.

**Câu 46.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Khí hậu, cho biết hướng gió nào sau đây là chủ yếu nhất trong tháng 7 tại trạm Đà Lạt?

 **\*A.** Tây.  **B.** Bắc.  **C.** Nam.  **D.** Đông.

**Câu 47.** Nguyên nhân nào sau đây là chủ yếu làm cho tỉ lệ dân thành thị của nước ta còn thấp?

 **A.** Kinh tế nước ta còn chậm phát triển.

 **B.** Người dân thích sống ở nông thôn hơn.

 **C.** Nông nghiệp là ngành kinh tế chủ đạo của nước ta.

 **\*D.** Nước ta mới ở giai đoạn đầu của quá trình công nghiệp hóa.

**Câu 48.** Ý nào dưới đây **không** phải là nguyên nhân làm cho thiên nhiên nước ta phân hóa theo chiều Bắc - Nam?

 **A.** Do lãnh thổ nước ta kéo dài theo nhiều vĩ độ.

 **B.** Lượng bức xạ Mặt Trời từ Bắc vào Nam tăng do góc nhập xạ tăng.

 **C.** Sự giảm sút ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc về phía Nam.

 **\*D.** Sự khác nhau về số giờ nắng và cán cân bức xạ.

**Lời giải**

 Nguyên nhân chủ yếu làm cho thiên nhiên nước ta phân hóa theo chiều Bắc – Nam là do lãnh thổ nước ta kéo dài theo chiều bắc nam, góc nhập xạ và ảnh hưởng của gió mùa cũng bị phân hóa theo chiều Bắc – Nam

**Câu 49.** Mức độ đô thị hóa ở vùng núi nước ta thấp hơn đồng bằng chủ yếu do

 **A.** quá trình công nghiệp hóa diễn ra muộn, số dân ít.

 **B.** địa hình khó khăn cho xây dựng đô thị, số dân ít.

 **C.** chất lượng cuộc sống thấp, cơ sở hạ tầng hạn chế.

 **\*D.** trình độ phát triển kinh tế - xã hội thấp, thưa dân.

**Câu 50.** Sự phân hóa thiên nhiên theo độ cao ở nước ta biểu hiện rõ qua các thành phần

 **A.** sinh vật, đất đai, sông ngòi.  **\*B.** khí hậu, đất đai, sinh vật.

 **C.** sông ngòi, đất đai, khí hậu.  **D.** khí hậu, sinh vật, sông ngòi.

**Câu 51.** Giải pháp nào sau đây là thích hợp nhất để tận dụng thời gian nông nhàn của lao động nông thôn nước ta?

 **A.** Thực hiện tốt chính sách dân số, sức khỏe sinh sản.

 **B.** Coi trọng việc phát triển các ngành dịch vụ.

 **C.** Đẩy mạnh việc thực hiện công nghiệp hóa nông thôn.

 **\*D.** Khôi phục và phát triển các ngành thủ công truyền thống.

**Lời giải**

 Giải quyết vấn đề việc làm cho lao động nông thôn là khôi phục các làng nghề truyền thống, phát triển CN quy mô nhỏ, dịch vụ….

**Câu 52.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Khí hậu, hãy cho biết dãy Trường Sơn Bắc đã có ảnh hưởng gì đến khí hậu của vùng Bắc Trung Bộ?

 **A.** Ít chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

 **\*B.** Có mùa mưa chậm dần sang thu-đông và gió Tây khô nóng.

 **C.** Chịu ảnh hưởng của bão ít hơn các vùng khác.

 **D.** Có đồng bằng bị thu hẹp và đất đai màu mỡ.

**Câu 53.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Địa chất khoáng sản, cho biết mỏ Cam Đường khai thác loại khoáng sản nào sau đây?

 **\*A.** Apatit.  **B.** Graphit.  **C.** Pirit.  **D.** Bôxit.

**Câu 54.** Nguyên nhân gây mưa lớn cho Nam Bộ và Tây Nguyên vào thời kì đầu mùa hạ là do ảnh hưởng của khối khí

 **A.** chí tuyến bán cầu Nam.  **\*B.** Bắc Ấn Độ Dương

 **C.** lục địa phương Bắc.  **D.** chí tuyến bán cầu Bắc.

**Câu 55.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết lưu lượng nước trung bình lớn nhất của sông Hồng (trạm Hà Nội) vào tháng nào?

 **A.** Tháng 7.  **\*B.** Tháng 8.  **C.** Tháng 6.  **D.** Tháng 9.

**Câu 56.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Dân tộc, cho biết nhóm ngữ hệ nào phổ biến ở các vùng đồng bằng nước ta?

 **A.** Hmông - Dao.  **\*B.** Nam Á.

 **C.** Thái - Kađai.  **D.** Hán - Tạng.

**Câu 57.** Giải pháp nào sau đây là thích hợp nhất để tạo thêm nhiều việc làm mới cho lao động khu vực thành thị nước ta?

 **\*A.** Phát triển các hoạt động công nghiệp và dịch vụ quy mô nhỏ.

 **B.** Đa dạng hóa các loại hình đào tạo.

 **C.** Đẩy mạnh các hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề.

 **D.** Đẩy mạnh kế hoạch hóa gia đình.

**Câu 58.** Sự khác nhau về cảnh sắc thiên nhiên ở vùng núi thấp giữa Đông Bắc và Tây Bắc chủ yếu do tác động kết hợp của

 **\*A.** hoàn lưu khí quyển và dãy Hoàng Liên Sơn.

 **B.** gió mùa Tây Nam và hướng núi ở biên giới.

 **C.** dải hội tụ nhiệt đới và dãy Hoàng Liên Sơn.

 **D.** gió mùa Đông Bắc và địa hình núi đá vôi.

**Câu 59.** Cho bảng số liệu *(đơn vị: triệu ha)*:

DIỆN TÍCH RỪNG CỦA NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2010 - 2020

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **Năm**  |  **Diện tích đất có rừng**  |  **Rừng tự nhiên**  |  **Rừng trồng**  |
|  2005  |  12,7  |  10,2  |  2,5  |
|  2010  |  13,4  |  10,3  |  3,1  |
|  2015  |  14,1  |  10,2  |  3,9  |
|  2020  |  14,7  |  10,3  |  4,4  |

*(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2020, NXB Thống kê, 2021)*

Nhận xét nào sau đây đúng với bảng số liệu trên?

 **A.** Diện tích rừng tự nhiên nhỏ hơn diện tích rừng trồng.

 **\*B.** Diện tích rừng trồng tăng nhanh hơn rừng tự nhiên.

 **C.** Diện tích rừng trồng lớn hơn diện tích rừng tự nhiên.

 **D.** Tổng diện tích đất có rừng đang có xu hướng giảm.

**Câu 60.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam Khí hậu , cho biết các vùng có gió Tây khô nóng hoạt động thì chế độ khí hậu có đặc điểm nào sau đây?

 **A.** Mùa khô nắng nóng, độ ẩm giảm mạnh.  **B.** Mưa phân hóa rõ rệt theo mùa.

 **\*C.** Mùa mưa ngắn và muộn.  **D.** Nền nhiệt cao trên 25 độ C.

**Câu 61.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết nhận xét nào sau đây đúng với địa hình vùng biển nước ta?

 **A.** Thềm lục địa sâu và hẹp.  **B.** Không có nhiều cửa sông.

 **\*C.** Địa hình bờ biển đa dạng.  **D.** Có ít đảo lớn nhỏ ven bờ.

**Câu 62.**

Cho biểu đồ:



GDP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI CỦA CAM-PU-CHIA VÀ MI-AN-MA NĂM 2015 VÀ 2020

 (Nguồn số liệu theo Niên giám thống kê ASEAN 2021, https://www.aseanstats.org)

Theo biểu đồ, nhận xét nào sau đây đúng về GDP bình quân đầu người của Cam-pu-chia và Mi-an-ma?

 **A.** Mi-an-ma giảm, Cam-pu-chia giảm.  **B.** Mi-an-ma tăng, Cam-pu-chia giảm.

 **C.** Cam-pu-chia tăng, Mi-an-ma giảm.  **\*D.** Cam-pu-chia tăng, Mi-an-ma tăng.

**Câu 63.** Đai ôn đới gió mùa trên núi ở nước ta chủ yếu là đất

 **A.** mùn.  **B.** feralit.

 **C.** feralit có mùn.  **\*D.** mùn thô.

**Câu 64.**

Cho biểu đồ về sản xuất cây công nghiệp của nước ta giai đoạn 2010 - 2020:



 (Số liệu theo Niên giám thống kê Việt Nam 2021, NXB Thống kê, 2022)

Biểu đồ thể hiện nội dung nào sau đây?

 **A.** Tình hình phát triển và cơ cấu diện tích.  **B.** Cơ cấu và sự thay đổi cơ cấu diện tích.

 **C.** Tốc độ tăng trưởng và cơ cấu diện tích.  **\*D.** Quy mô và tốc độ tăng trưởng diện tích.

**Câu 65.** Thiên nhiên vùng núi Đông Bắc nước ta có đặc điểm nào sau đây?

 **\*A.** Mang sắc thái cận nhiệt đới gió mùa.  **B.** Cảnh quan cận xích đạo gió mùa.

 **C.** Mang sắc thái giống vùng ôn đới lạnh.  **D.** Cảnh quan nhiệt đới nóng quanh năm.

**Câu 66.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Khí hậu, cho biết hướng gió nào sau đây là chủ yếu trong tháng 1 tại trạm Lạng Sơn?

 **A.** Đông nam.  **B.** Nam.  **\*C.** Bắc.  **D.** Đông bắc.

**Câu 67.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Khí hậu, hãy cho biết hai trạm khí hậu Hà Nội và Thanh Hóa khác nhau ở đặc điểm nào sau đây?

 **\*A.** Tháng mưa lớn nhất.  **B.** Nhiệt độ trung bình năm trên 200C.

 **C.** Biên độ nhiệt độ trung bình năm lớn.  **D.** Thời gian mùa mưa.

**Câu 68.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Các miền tự nhiên, cho biết Biển Hồ nằm ở trên cao nguyên nào sau đây?

 **A.** Kon Tum.  **\*B.** Pleiku.  **C.** Đắk Lắk.  **D.** Lâm Viên.

**Câu 69.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Thực vật và động vật, cho biết nước ta có bao nhiêu phân khu địa lí động vật?

 **A.** 5 khu.  **\*B.** 6 khu.  **C.** 7 khu.  **D.** 8 khu.

**Câu 70.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Kinh tế chung, cho biết trung tâm kinh tế nào sau đây có tỉ trọng công nghiệp và xây dựng trong cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế cao nhất?

 **\*A.** Vũng Tàu.  **B.** Huế.

 **C.** Đà Nẵng.  **D.** Hà Nội.

**Câu 71.** Biện pháp để mở rộng diện tích rừng ở nước ta là

 **A.** cải tạo đất hoang.  **\*B.** tích cực trồng mới.

 **C.** làm ruộng bậc thang.  **D.** trồng cây theo băng.

**Câu 72.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Các hệ thống sông, cho biết hệ thống sông nào có tỉ lệ diện tích lưu vực trên phần lãnh thổ nước ta lớn nhất?

 **A.** Sông Cả.  **B.** Sông Đồng Nai.

 **\*C.** Sông Hồng.  **D.** Sông Mê Công.

**Câu 73.** Thổ nhưỡng nước ta đa dạng chủ yếu do

 **A.** tác động của biển, các ô trũng ngập nước, vùng núi nhiệt độ hạ thấp.

 **B.** hoạt động của con người, nhiều đỉnh núi cao, sông ngòi phong phú.

 **C.** độ che phủ rừng, thời gian hình thành lâu dài, khí hậu nhiệt đới ẩm.

 **\*D.** khí hậu phân hoá, địa hình phức tạp, thảm thực vật thay đổi tuỳ nơi.

**Lời giải**

 Đất ở nước ta rất đa dạng, thể hiện rõ tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa. Sự đa dạng của đất là kết quả tác động tổng hợp lâu dài giữa đá mẹ, địa hình, khí hậu, thuỷ văn, sinh vật và sự tác động của con người.

**Câu 74.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Dân cư , cho biết dân cư vùng Đồng bằng sông Cửu Long phân bố tập trung ở khu vực nào sau đây?

 **A.** Bán đảo Cà Mau.  **B.** Dọc ven biển.

 **C.** Dọc biên giới với Campuchia.  **\*D.** Dọc sông Tiền, sông Hậu.

**Câu 75.** Hoạt động của Tín phong bán cầu Bắc từ tháng XI đến tháng IV năm sau đã làm cho thời tiết, khí hậu nước ta có đặc điểm nào sau đây?

 **\*A.** Kiểu thời tiết nắng ấm ở miền Bắc, mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên.

 **B.** Kiểu thời tiết lạnh ẩm ở miền Bắc, mùa mưa kéo dài cho Nam Trung Bộ.

 **C.** Mùa khô sâu sắc cho vùng ven biển Trung Bộ, Nam Bộ và Tây Nguyên.

 **D.** Kiểu thời tiết lạnh khô ở miền Bắc, ổn định không mưa cho Nam Bộ.

**Lời giải**

 Từ tháng 11-4, miền Bắc nước ta chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc, tạo nên một mùa đông lạnh ở miền Bắc, đầu mùa lạnh khô, cuối mùa lạnh ẩm. Tuy vậy, gió mùa Đông Bắc không thổi liên tục mà thổi từng đợt, nên khi gió mùa ĐB yếu đi Tín phong BCB (loại gió thổi quanh năm ở nước ta) hoạt động đã gây ra kiểu thời tiết *nắng ấm, hanh khô cho miền Bắc.*

Trong khi đó ở miền Nam (từ dãy Bạch Mã trở vào) Tín phong gặp địa hình đón gió đã gây mưa cho ven biển Trung Bộ và tạo nên *mùa khô kéo dài* cho Nam Bộ, Tây Nguyên.

**Câu 76.** Bão ở nước ta hoạt động mạnh và có tần suất lớn nhất vào tháng 9 chủ yếu do

 **\*A.** cường độ hội tụ cao của Tín phong bán cầu Bắc và bán cầu Nam.

 **B.** cường độ hội tụ cao của Tín phong bán cầu Bắc và gió đông nam.

 **C.** trùng với thời gian hình thành áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông.

 **D.** áp thấp nhiệt đới hình thành ở phía tây Thái Bình Dương mở rộng.

**Lời giải**

 cường độ hội tụ cao của Tín phong bán cầu Bắc và bán cầu Nam.

**Câu 77.** Năng suất lao động xã hội của nước ta thấp đã dẫn đến hệ quả chủ yếu nào sau đây?

 **A.** Chất lượng lao động khó được nâng cao.

 **B.** Tình trạng việc làm ngày càng căng thẳng.

 **\*C.** Quá trình phân công lao động xã hội chậm chuyển biến.

 **D.** Sự phân bố lao động giữa các vùng ngày càng chênh lệch.

**Lời giải**

 Quá trình phân công lao động xã hội chậm chuyển biến, thu nhập thấp

**Câu 78.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang Thực vật và động vật, cho biết vườn quốc gia Tràm Chim nằm ở phân khu địa lí động vật nào sau đây?

 **A.** Đông Bắc.  **B.** Tây Bắc.

 **\*C.** Nam Bộ.  **D.** Trung Trung Bộ.

**Câu 79.** Chế độ dòng chảy của sông ngòi nước ta chủ yếu chịu tác động của

 **A.** mực nước ngầm, số tháng mưa, hướng chảy và độ rộng lòng sông

 **B.** độ che phủ rừng, diện tích lưu vực sông, tổng lượng mưa cả năm.

 **\*C.** lưu vực sông, chế độ mưa, nước ngầm, lớp phủ thực vật, địa thế.

 **D.** độ dốc lòng sông, hình dạng mạng lưới sông, mùa mưa, hồ đầm.

**Lời giải**

 lưu vực sông, chế độ mưa, nước ngầm, lớp phủ thực vật, địa thế

**Câu 80.** Quá trình feralit diễn ra mạnh ở

 **A.** vùng cao nguyên, vỏ phong hóa dày.  **\*B.** vùng núi đá vôi, mất lớp phủ thực vật.

 **C.** vùng đồi núi thấp trên đá mẹ axít.  **D.** vùng núi cao, nhiệt độ giảm thấp.

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com